

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 450/2022/QĐST-HNGĐ

B, Ngày 24 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 440/2022/TL-VHNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Anh Nguyễn Anh D**, sinh năm 1985; ĐKKHKT và nơi ở: Số 16 ngõ 267 H, phường L, quận B, thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1990; ĐKKHKT và nơi ở: Số 16 ngõ 267 H, phường L, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Ngọc L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 01/10/2014 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 440/2022/TL-VHNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Nguyễn Anh D và Chị Nguyễn Thị Ngọc L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Ngọc L có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A(nữ), sinh ngày 17/4/2015 và cháu Nguyễn Hoàng A (nam), sinh ngày 06/11/2021. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Ngọc L là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A(nữ), sinh ngày 17/4/2015 và cháu Nguyễn Hoàng A (nam), sinh ngày 06/11/2021. Anh Nguyễn Anh D tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Ngọc L không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- **Về các khoản vay nợ:** Anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Ngọc L xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Anh D tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0068459 ngày 15/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố H;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố H;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên